

Số: 46/NQ-HĐKĐCL

Hà Nội, ngày 04 tháng 3 năm 2024

## NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng  
Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học  
ngành Giáo dục Quốc phòng - An ninh của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2

### HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 350/QĐ-KĐCL ngày 19/7/2021 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc ban hành Quy định về hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 117/QĐ-KĐCL ngày 07/02/2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc tổ chức Phiên họp XXVI của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 118/QĐ-KĐCL ngày 07/02/2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc thành lập các Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục Phiên XXVI;

Căn cứ kết quả nghiên cứu Hồ sơ tự đánh giá Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Giáo dục Quốc phòng - An ninh của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, Báo cáo thẩm định của Tiểu ban chuyên môn và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả trao đổi, thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua Nghị quyết tại Phiên họp XXVI ngày 02-03/3/2024 của Hội đồng,

### QUYẾT NGHỊ:

1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Giáo dục Quốc phòng - An ninh (sau đây gọi là Chương trình đào tạo) của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2 của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài. Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đã thực hiện đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo theo đúng quy định hiện hành. Kết quả đánh giá phản ánh đúng hiện trạng của Chương trình đào tạo và đã được Nhà trường đồng thuận.

Thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo cho thấy số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” là 44 tiêu chí (trong tổng số 50 tiêu chí), chiếm 88%, trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” (chi tiết trong *Phụ lục I*).

2. Kiến nghị Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2 và đơn vị có chương trình đào tạo được đánh giá cần thực hiện 11 nhóm giải pháp để cải tiến chất lượng Chương trình đào tạo (chi tiết trong *Phụ lục II*).

3. Căn cứ Điều 23, Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội cấp giấy chứng nhận kiểm định chất lượng cho Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Giáo dục Quốc phòng - An ninh của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2.

**TM. HỘI ĐỒNG  
CHỦ TỊCH**



**Đình Văn Toàn**

**Phụ lục I**  
**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG**  
**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHÍNH QUY TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**  
**NGÀNH GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG - AN NINH**  
**CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI 2**

(Kèm theo Nghị quyết số: 46/NQ-HĐKĐCL ngày 04 tháng 3 năm 2024  
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt
<b>Tiêu chuẩn 1</b>					<b>Tiêu chuẩn 7</b>				
Tiêu chí 1.1	4	3.67	2	66.67%	Tiêu chí 7.1	4	4.20	5	100%
Tiêu chí 1.2	3				Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 1.3	4				Tiêu chí 7.3	4			
<b>Tiêu chuẩn 2</b>				Tiêu chí 7.4	4				
Tiêu chí 2.1	4	3.67	2	66.67%	Tiêu chí 7.5	5			
Tiêu chí 2.2	3				<b>Tiêu chuẩn 8</b>				
Tiêu chí 2.3	4				Tiêu chí 8.1	4	4.20	5	100%
<b>Tiêu chuẩn 3</b>				Tiêu chí 8.2	4				
Tiêu chí 3.1	4	3.67	2	66.67%	Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 3.2	4				Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 3.3	3				Tiêu chí 8.5	5			
<b>Tiêu chuẩn 4</b>									
Tiêu chí 4.1	4	4.00	3	100%	<b>Tiêu chuẩn 9</b>				
Tiêu chí 4.2	4				Tiêu chí 9.1	4	4.00	4	80%
Tiêu chí 4.3	4				Tiêu chí 9.2	3			
<b>Tiêu chuẩn 5</b>				Tiêu chí 9.3	5				
Tiêu chí 5.1	4	4.00	5	100%	Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 5.2	4				<b>Tiêu chuẩn 10</b>				
Tiêu chí 5.3	4				Tiêu chí 10.1	4	4.00	6	100%
Tiêu chí 5.4	4				Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 5.5	4				Tiêu chí 10.3	4			
<b>Tiêu chuẩn 6</b>				Tiêu chí 10.4	4				
Tiêu chí 6.1	3	3.71	5	71.43%	Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 6.2	4				Tiêu chí 10.6	4			
Tiêu chí 6.3	4				<b>Tiêu chuẩn 11</b>				
Tiêu chí 6.4	4				Tiêu chí 11.1	4	4.00	5	100%
Tiêu chí 6.5	4				Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 6.6	4				Tiêu chí 11.3	4			
Tiêu chí 6.7	3				Tiêu chí 11.4	4			
		Tiêu chí 11.5	4						
<b>Đánh giá chung CTĐT</b>		<b>Số tiêu chí đạt</b>			<b>Tỉ lệ số tiêu chí đạt</b>				
		<b>44</b>			<b>88%</b>				

**PHỤ LỤC I**  
**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG**

**Phụ lục II**  
**CÁC KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG ĐỐI VỚI**  
**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHÍNH QUY TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**  
**NGÀNH GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG - AN NINH**  
**CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI 2**

*(Kèm theo Nghị quyết số: 46/NQ-HĐKĐCL ngày 04 tháng 3 năm 2024  
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN)*

Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Giáo dục Quốc phòng - An ninh (CTĐT) của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2 đã được Nhà trường tự đánh giá và được Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đánh giá chất lượng. Kết quả đánh giá chất lượng đối với CTĐT giai đoạn 2019-2023 cho thấy có những điểm mạnh sau đây:

Mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTĐT được xác định rõ ràng, phù hợp với mục tiêu của Luật Giáo dục đại học, với sứ mạng, tầm nhìn của Nhà trường. Bản mô tả CTĐT và đề cương các học phần có các thông tin cốt lõi. Các hoạt động dạy và học được thiết kế hướng tới đạt chuẩn đầu ra, chú trọng việc thúc đẩy người học rèn luyện các kỹ năng thiết yếu cho nghề nghiệp, các kỹ năng mềm. Việc đánh giá kết quả học tập của người học được quy định và hướng dẫn để thực hiện; kết quả đánh giá được phản hồi kịp thời giúp người học cải tiến việc học tập. Đội ngũ giảng viên, nhân viên hỗ trợ cho CTĐT được quan tâm đào tạo, bồi dưỡng; kết quả thực hiện công việc được giám sát, đánh giá thường xuyên; giảng viên có kinh nghiệm và năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu thực hiện CTĐT. Chính sách, quy định tuyển sinh, tiêu chí tuyển chọn người học được xác định rõ ràng, được rà soát cập nhật và thực hiện theo quy định. Hệ thống giám sát sự tiến bộ trong học tập của người học được triển khai hiệu quả; các hoạt động hỗ trợ người học khá đa dạng. Môi trường cảnh quan, tâm lý, xã hội được quan tâm đầu tư hỗ trợ tốt cho các hoạt động. Cơ sở vật chất và trang thiết bị được đầu tư phục vụ tốt CTĐT. Hệ thống khảo sát lấy ý kiến các bên liên quan được thiết lập và vận hành khá hiệu quả; quá trình dạy học, kiểm tra đánh giá được rà soát thường xuyên và có những cải tiến nâng cao chất lượng. Dữ liệu về kết quả đầu ra của CTĐT được cập nhật và quản lý thống nhất trên phần mềm quản lý chung của Trường và liên thông tới các đơn vị. CTĐT có tỷ lệ sinh viên thôi học thấp, tỉ lệ tốt nghiệp và tốt nghiệp đúng hạn khá cao. Hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên được quan tâm, tổ chức có nề nếp, kết quả được ứng dụng vào cải tiến việc học tập. Mức độ hài lòng của các bên liên quan đối với CTĐT được khảo sát; kết quả phân tích giúp nhận diện khá đầy đủ thực trạng của CTĐT và đã có những biện pháp khắc phục, cải tiến.

Tuy nhiên, CTĐT còn những lĩnh vực cần cải tiến chất lượng (cụ thể trong Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài). Trên cơ sở Hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại Phiên họp, Hội đồng kiến nghị Nhà trường và đơn vị có chương trình đào tạo được đánh giá cần xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo 11 nhóm giải pháp dưới đây:

1. Tăng cường tham khảo ý kiến của các cơ quan, đơn vị, nhà sử dụng lao động để rà soát, cập nhật mục tiêu của CTĐT bám sát Khung trình độ quốc gia Việt Nam, Thông tư 05/2020/TT-BGDĐT và phù hợp với đặc thù của CTĐT. Diễn đạt lại các chuẩn đầu ra súc tích hơn và tương thích với mục tiêu của CTĐT; nghiên cứu bổ sung yêu cầu với các vị trí việc làm theo hướng mở để phù hợp với thực tiễn và thu hút được thí sinh dự tuyển vào CTĐT.

2. Cập nhật, bổ sung đầy đủ thông tin liên quan vào Bản mô tả CTĐT. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện đề cương các học phần, xác định chuẩn xác chuẩn đầu ra làm căn cứ điều chỉnh, bổ sung nội dung học phần, nhất là các kiến thức liên quan đến nghiệp vụ cảnh sát, an ninh; rà soát các hoạt động dạy học, kiểm tra đánh giá và cập nhật tài liệu học tập; có hướng dẫn và hình thức đánh giá tự học. Xây dựng, bổ sung và hoàn thiện đề cương khóa luận tốt nghiệp và các học phần thay thế.

3. Tăng cường tham khảo các CTĐT, lấy ý kiến của đa dạng các bên liên quan để rà soát, điều chỉnh CTĐT đảm bảo các học phần đáp ứng đầy đủ yêu cầu của mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần và có đóng góp vào đạt chuẩn đầu ra của CTĐT. Nghiên cứu điều chỉnh cấu trúc và nội dung của chương trình dạy học, tăng sự gắn kết và liên thông giữa các khối kiến thức; rà soát, chuẩn hóa các phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá phù hợp với từng học phần. Cập nhật, bổ sung các học phần, các nội dung của học phần liên quan đến kiến thức về an ninh, cảnh sát đáp ứng yêu cầu Thông tư 05/2020/TT-BGDĐT và tính đặc thù của CTĐT.

4. Tăng cường truyền thông về triết lý giáo dục của Nhà trường và hướng dẫn chuyển tải phù hợp vào các hoạt động dạy học. Định kỳ đánh giá hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học để có những cải tiến phù hợp. Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, hệ thống LMS trong dạy và học; tăng cường các hoạt động/bài tập thực hành, báo cáo thực tế, trong đó lưu ý đến các phương pháp dạy học phù hợp với đặc thù của học phần; gia tăng hoạt động trải nghiệm thực tế ở công an các đơn vị, địa phương. Có cơ chế mời giảng viên, nhà khoa học trong các học viện, trường công an tham gia giảng dạy, báo cáo thực tế về các kiến thức liên quan đến luật, nghiệp vụ an ninh, cảnh sát.

5. Rà soát, cập nhật các quy định về kiểm tra đánh giá phù hợp với chuẩn đầu ra; xây dựng quy định và lộ trình đánh giá mức độ đạt chuẩn đầu ra của CTĐT theo quy định. Tổ chức xây dựng các rubrics đánh giá phù hợp với từng loại hình. Đa dạng các hình thức đánh giá phù hợp với các chuẩn đầu ra, lưu ý đến các hình thức thực hành, vấn đáp. Hoàn thiện ngân hàng đề thi, câu hỏi thi cho tất cả các học phần; thực hiện đánh giá độ tin cậy và độ giá trị của câu hỏi thi bằng các phần mềm chuyên dụng. Tăng cường giám sát việc tuân thủ quy định trong các khâu tổ chức ra đề thi, chấm thi và lưu trữ kết quả.

6. Đổi mới quản trị đội ngũ giảng viên theo tiếp cận năng lực phù hợp với xu hướng tự chủ. Hoàn thiện công cụ, phương thức, bộ chỉ số KPIs để áp dụng chính thức trong đánh giá, ghi nhận đóng góp gắn với đãi ngộ để thúc đẩy đổi mới sáng tạo. Quy định, hướng dẫn chi tiết về hoạt động phục vụ cộng đồng; quy hoạch và có giải pháp đặc thù để thu hút, đào tạo giảng viên chuyên ngành, giảng viên có chuyên môn phù hợp để phát triển và duy trì ngành đào tạo; hoàn thiện đồng bộ chính sách, cơ chế hỗ trợ hợp tác, kết nối đầy mạnh các nghiên cứu liên ngành, ứng dụng để chuyển giao phát huy năng lực nghiên cứu khoa học của giảng viên và tích cực của sinh viên.

7. Phân tích dự báo nhu cầu làm cơ sở quy hoạch, phát triển đội ngũ nhân viên ở các đơn vị và hỗ trợ CTĐT theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp; cụ thể hóa yêu cầu năng lực theo cơ cấu để đánh giá và phát triển theo từng vị trí việc làm phù hợp chuyên môn cho các hoạt động hỗ trợ, phục vụ. Sớm hoàn thiện và ban hành chính thức bộ KPIs đánh giá kết quả thực hiện công việc theo hướng lượng hóa và có tính phân loại gắn với đãi ngộ để thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong triển khai.

8. Phân tích, dự báo nhu cầu nhân lực và xác định mục tiêu tuyển sinh thể hiện rõ định vị chuyên ngành của CTĐT; đổi mới công tác tuyển sinh và tăng hiệu quả truyền thông trong bối cảnh cạnh tranh cao. Tiếp tục tăng cường hiệu quả của hệ thống giám sát sự tiến bộ trong học tập, rèn luyện, các hoạt động ngoại khóa, nội khóa, thi đua và trải nghiệm của người học và đổi mới các hoạt động tư vấn, hỗ trợ theo hướng cá thể hoá nhằm giúp người học đạt được chuẩn đầu ra.

9. Tăng cường công tác chuyển đổi số: xây dựng hệ thống phần mềm tích hợp và đồng bộ cơ sở dữ liệu dùng chung; đẩy mạnh số hóa tài liệu, nhất là tài liệu nội sinh phục vụ tra cứu trực tuyến; đầu tư và khai thác những ưu thế của thư viện điện tử. Thường xuyên rà soát, bổ sung, cập nhật danh mục học liệu trong các học phần để bổ sung tại thư viện đáp ứng đầy đủ yêu cầu của ngành đào tạo và tăng hiệu xuất sử dụng học liệu tại thư viện. Tăng cường kinh phí cho công tác biên soạn giáo trình, bài giảng.

10. Tiếp tục tăng cường năng lực cho cán bộ, giảng viên về phát triển CTĐT dựa trên chuẩn đầu ra. Chú trọng việc thu thập nhu cầu của các bên liên quan, tham khảo các CTĐT tiên tiến, các căn cứ pháp lý quốc gia để tiếp tục rà soát, cập nhật chuẩn đầu ra và CTĐT. Cải tiến và tăng cường hiệu quả của việc rà soát, đánh giá quá trình dạy học, kiểm tra đánh giá và chất lượng các dịch vụ hỗ trợ, tiện ích để cải tiến đảm bảo tương thích và phù hợp với chuẩn đầu ra. Cải tiến các dịch vụ và tiện ích hỗ trợ hiệu quả cho việc cải tiến, nâng cao chất lượng của CTĐT.

11. Điều chỉnh và cập nhật CTĐT theo hướng mở, linh hoạt và liên ngành. Phân tích kết quả khảo sát về mức độ đáp ứng yêu cầu của các nhà tuyển dụng đối với sinh viên tốt nghiệp riêng CTĐT để hỗ trợ theo hướng cá thể hóa và tăng năng lực học tập suốt đời, tạo điều kiện thành công cho cựu sinh viên một cách đa dạng hơn. Xác lập các loại hình khoa học công nghệ; khảo sát, đối sánh kinh nghiệm triển khai tại các trường đại học trong nước để xác định các định hướng hoạt động nghiên cứu khoa học phù hợp trong sinh viên.

Trên đây là 11 nhóm giải pháp tổng hợp. Nhà trường, đơn vị có chương trình đào tạo được đánh giá cần nghiên cứu kỹ Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để có thêm những giải pháp chi tiết trong quá trình triển khai thực hiện. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục (2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng), Nhà trường cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Giáo dục Quốc phòng - An ninh gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội.

HÀ